Bài Toán 2: Đếm số phân hoạch p(n,k)

Đồ Án Phân Hoạch Số Nguyên

Phát biểu bài toán

Cho hai số nguyên dương $n, k \in \mathbb{N}$. Đếm số phân hoạch của n sao cho phần tử lớn nhất trong mỗi phân hoạch không vượt quá k. Ký hiệu hàm đếm là p(n,k).

Ví dụ: p(5,3) = 5, gồm các phân hoạch:

$$(3,2), (3,1,1), (2,2,1), (2,1,1,1), (1,1,1,1,1)$$

Công thức đệ quy

Công thức đệ quy:

$$p(n,k) = \begin{cases} 1 & \text{if } n = 0 \\ 0 & \text{if } n < 0 \text{ or } k = 0 \\ p(n-k,k) + p(n,k-1) & \text{otherwise} \end{cases}$$

Giải thích:

- p(n-k,k) là số phân hoạch của n có ít nhất một phần tử bằng k
- $\bullet \ p(n,k-1)$ là số phân hoạch của n có tất cả phần tử nhỏ hơn k

Thuật toán (Quy hoạch động)

Khởi tạo mảng hai chiều dp[n+1][k+1], với:

- dp[i][j] lưu giá trị p(i,j)

- Gán dp[0][j]=1 với mọi $j\geq 0$
- $\bullet\,$ Duyệt i từ 1 đến $n,\,j$ từ 1 đến k, cập nhật:

$$dp[i][j] = dp[i-j][j] + dp[i][j-1] \quad \text{n\'eu} \ i \geq j$$

ngược lại thì:

$$dp[i][j] = dp[i][j-1]$$

Chú thích các biến

- n, k đầu vào bài toán
- \bullet dp[i][j] số phân hoạch của i với phần tử lớn nhất $\leq j$

So sánh

Có thể so sánh p(n) (tổng phân hoạch của n) với:

$$p(n) = \sum_{k=1}^{n} p(n, k)$$